

BỘ TÀI CHÍNH
Số: 2575/QĐ-BTC

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Hà Nội, ngày 07 tháng 10 năm 2014

QUYẾT ĐỊNH

Về việc đính chính Thông tư số 70/2014/TT-BTC ngày 28/05/2014 của Bộ Tài chính Quy định thủ tục hải quan đối với khí và khí dầu mỏ hóa lỏng xuất khẩu, nhập khẩu, tạm nhập tái xuất, chuyển khẩu; nguyên liệu nhập khẩu để sản xuất và pha chế khí và khí dầu mỏ hóa lỏng; nguyên liệu nhập khẩu để gia công xuất khẩu khí và khí dầu mỏ hóa lỏng

BỘ TRƯỞNG BỘ TÀI CHÍNH

Căn cứ Luật ban hành văn bản quy phạm pháp luật số 17/2008/QH12 ngày 03/6/2008;

Căn cứ Nghị định số 100/2010/NĐ-CP ngày 28/9/2010 của Chính phủ về Công báo;

Căn cứ khoản 7, Điều 1 Nghị định số 09/2010/NĐ-CP ngày 08/02/2010 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 110/2004/NĐ-CP ngày 08/04/2004 của Chính phủ về công tác văn thư;

Căn cứ Nghị định số 215/2013/NĐ-CP ngày 23/12/2013 của Chính phủ quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Bộ Tài chính;

Xét đề nghị của Tổng cục trưởng Tổng cục Hải quan, Vụ trưởng Vụ Pháp chế,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Đính chính một số kỹ thuật trình bày văn bản tại Thông tư số 70/2014/TT-BTC ngày 28/05/2014 của Bộ Tài chính Quy định thủ tục hải quan đối với khí và khí dầu mỏ hóa lỏng xuất khẩu, nhập khẩu, tạm nhập tái xuất, chuyển khẩu; nguyên liệu nhập khẩu để sản xuất và pha chế khí và khí dầu mỏ hóa lỏng; nguyên liệu nhập khẩu để gia công xuất khẩu khí và khí dầu mỏ hóa lỏng như sau:

1) Tại phần căn cứ ban hành Thông tư:

Đã in là "...cơ cấu của Bộ Tài chính;"

Nay sửa thành "... cơ cấu tổ chức của Bộ Tài chính;"

2) Tại khoản 2 Điều 1:

Đã in “Những nội dung khác chưa được quy định trong Thông tư này sẽ được tham chiếu đến Thông tư 196/2012/TT-BTC...”

Nay sửa thành “Những nội dung khác chưa được quy định trong Thông tư này thì thực hiện theo Thông tư số 196/2012/TT-BTC...”

3) Tại khoản 4 Điều 8 và khoản 2 Điều 9:

Đã in “thực hiện theo quy định tại điểm e khoản 4 Điều 16 Nghị định số 127/2013/NĐ-CP”

Nay sửa thành “thực hiện theo quy định tại điểm d khoản 5 Điều 14 Nghị định số 127/2013/NĐ-CP”

4) Tại điểm a khoản 1 và điểm a khoản 2 Điều 12:

Đã in “Chứng thư giám định khối lượng đối với trường hợp quy định tại điểm a, khoản 3 Điều 3 Thông tư này”

Nay sửa thành “Chứng thư giám định khối lượng đối với trường hợp quy định tại điểm a, khoản 3, Điều 2 Thông tư này”

5) Tại khoản 1 Điều 14:

Đã in “e) Khi phương tiện vận chuyển...”

Nay sửa thành “đ) Khi phương tiện vận chuyển...”

6) Tại Điều 17:

Đã in

“- Đơn đề...;

- Tờ khai hải quan nhập khẩu: ...;

- Tờ khai hải quan tạm nhập...;

- Giấy đăng ký kiểm tra nhà nước...”

Nay sửa thành

“1. Đơn đề...;

2. Tờ khai hải quan nhập khẩu: ...;

3. Tờ khai hải quan tạm nhập...;

4. Giấy đăng ký kiểm tra nhà nước...”

7) Tại Điều 27:

Đã in “a)”, “b)”

Nay sửa thành “1.”, “2.”

8) Tại Mục 6:

Đã in là “Điều 31”

Nay sửa thành “Điều 31.b”

9) Tại Điều 32:

Đã in là “1)”

Nay sửa thành “1.”

10) Tại Điều 33:

Đã in là “1)”

Nay sửa thành “1.”

11) Tại Điều 36:

Đã in là “Thông tư số 117/2011/TT-BTC ngày 15/8/2011”

Nay sửa thành “Thông tư số 13/2014/TT-BTC ngày 24/01/2014”

Điều 2. Hiệu lực thi hành

Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày 11/7/2014 và là một phần không tách rời của Thông tư số 70/2014/TT-BTC ngày 28 tháng 05 năm 2014 của Bộ Tài chính Quy định thủ tục hải quan đối với khí và khí dầu mỏ hóa lỏng xuất khẩu, nhập khẩu, tạm nhập tái xuất, chuyển khẩu; nguyên liệu nhập khẩu để sản xuất và pha chế khí và khí dầu mỏ hóa lỏng; nguyên liệu nhập khẩu để gia công xuất khẩu khí và khí dầu mỏ hóa lỏng.

Điều 3. Trách nhiệm thi hành

Tổng cục trưởng Tổng cục Hải quan và các đơn vị có liên quan chịu trách nhiệm thực hiện đầy đủ các hướng dẫn tại Thông tư số 70/2014/TT-BTC ngày 28/05/2014 của Bộ Tài chính và đính chính tại Quyết định này.

Trong quá trình thực hiện nếu có vướng mắc, đề nghị các đơn vị báo cáo kịp thời về Bộ Tài chính (Tổng cục Hải quan) để nghiên cứu, giải quyết./.

Nơi nhận:

- Như điều 3;
- Thủ tướng Chính phủ và các Phó Thủ tướng CP;
- Văn phòng Tổng bí thư;
- Văn phòng Quốc hội; VP Chủ tịch nước;
- Văn phòng TW và các Ban của Đảng;
- Các Bộ, cơ quan ngang Bộ, cơ quan thuộc CP;
- Viện kiểm sát nhân dân tối cao;
- Toà án nhân dân tối cao;
- UBND các tỉnh, TP trực thuộc TW;
- Sở TC, Cục thuế, Hải quan, KBNN các tỉnh, TP trực thuộc TW;
- Kiểm toán Nhà nước;
- Văn phòng Ban chỉ đạo TW về phòng chống tham nhũng;
- Phòng Thương mại và Công nghiệp Việt Nam;
- Công báo; Cục Kiểm tra văn bản (Bộ Tư pháp);
- Website Chính phủ; Website Bộ Tài chính;
- Các đơn vị thuộc và trực thuộc Bộ Tài chính;
- Website của Tổng cục Hải quan;
- Lưu: VT, VP(398b).

**TUQ. BỘ TRƯỞNG
CHÁNH VĂN PHÒNG**



Nguyễn Đức Chi